TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS - ST
Ngày: 04/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Mây

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi, bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2022/TLST-HS ngày 22/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2022/QĐXXST-HS ngày 23/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Đình T**, sinh năm 1989 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2017 bị Công an huyện P ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 133/QĐ-XPHC ngày 31/7/2017.

Con ông Dương Đình T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Có vợ Trần Thị N, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên - có mặt.

Người chứng kiến:

1. Anh Trần Văn L, sinh năm 1980 - vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm Thượng, xã Bảo Lý, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Dương Đình T, sinh năm 1990 - vắng mặt

Nơi cư trú: TDP Úc Sơn, Thị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/10/2022 tổ công tác Công an huyện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 4, thị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, người này khai tên Dương Đình T và tự giác giao nộp 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa 03 túi nylon nhỏ hơn màu trắng gồm: 02 túi chứa chất bột màu trắng và 01 túi có chứa 01 viên nén màu đỏ hồng lấy ra từ túi quần bên trái phía trước đang mặc. Tâm khai nhận là ma túy của Tâm mua với mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng sau đó đưa Tâm về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 13/10/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Viện kiểm sát nhân dân huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng có khối lượng 0,140 gam; viên nén màu đỏ hồng có khối lượng 0,093 gam. Lấy toàn bộ 0,140 gam chất bột màu trắng niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) và 0,093 gam của 01 viên nén màu hồng đỏ niêm phong vào bì thư (ký hiệu A2) gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1638/KL-KTHS ngày 21/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong bì thư (ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,140 gam; 01 viên nén màu hồng đỏ trong bì thư niêm phong (ký hiệu A2) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,093 gam.

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 14/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở tạm trú của của Dương Đình T tại Xóm N, xã T, huyện P nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Dương Đình T khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/10/2022, Tâm đi nhờ xe người đi đường từ Xóm N, xã T, huyện P tới khu vực tổ 4, thị trấn Hương Sơn, huyện P với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây Tâm gặp một người đàn ông lạ mặt không quen biết và hỏi mua được của người này 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa 03 túi nylon nhỏ hơn màu trắng gồm: 02 túi chứa chất bột màu trắng và 01 túi có chứa 01 viên nén màu đỏ hồng là ma túy với giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma túy Tâm cất ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi bộ ra về được một đoạn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì thư niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,131 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bì thư niêm phong (ký hiệu A2) bên trong chứa 0,073 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện P chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSPB, ngày 21/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Dương Đình T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi vi phạm pháp luật như bản cáo trạng đã nêu trên.

Người chứng kiến vắng mặt, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của anh Trần Văn Lan, Dương Đình Tạo tại cơ quan điều tra, bị cáo nhất trí với lời khai của người chứng kiến không có ý kiến gì thêm.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trình bày luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Dương Đình T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Đình T từ 23 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo;

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; buộc bị cáo nộp án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo Tâm xin giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay hai bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.}Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, Dương Đình T khai: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/10/2022, tại khu vực tổ 4, thị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Tâm có hành vi cất giữ trên người 0,140 gam ma túy loại Heroine và 0,093 gam ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,233 gam với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác như lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan công an lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/10/2022, kết luận giám định cùng các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy ý thức, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a, ...

……

i, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;"

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

{3}. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng nó làm cho con người lệ thuộc vào ma túy mất đi nhân cách, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Xét cần có mức án và buộc bị cáo cách ly xã hội để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

{4}. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông lương thiện, do đua đòi nên đi vào con đường nghiện ma túy đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt nhưng chấm dứt hoàn toàn việc sử dụng ma túy. Trong vụ án này bị cáo được coi chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì có cơ sở chấp nhận mức án hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa công khai. Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân không có mục đích vụ lợi. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Xét nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

{5}.Về vật chứng: 01 phong bì ký hiệu A1 chứa 0,131 gam ma túy loại Heroine được hoàn lại sau giám định; 01 phong bì ký hiệu A2 chứa 0,073 gam ma túy loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, xét vật chứng nêu trên là vật liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc ma túy: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tâm tại khu vực tổ 4, thị trấn Hương Sơn, huyện P Tâm khai không quen biết, cũng không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, qúa trình điều tra không đủ căn cứ xác định người đàn

ông trên là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

{6}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. *Vì các lẽ nêu trên*.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Dương Đình T 23 (hai mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2022. Căn cứ Điều 329 BLTTHS, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS, Điều 47 BLHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,131 gam ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì thư được niêm phong ký hiệu A2 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,073 gam ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022 giữa công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên và chi cục THA dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 về mức thu, miến, giảm thu nộp, quản lý và sử dựng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Tâm phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo; Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Mây

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hồng Mây